TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HSST
Ngày 18/06/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đặng Văn Phú
2. Bà Lò Thị Doanh
- *Thư ký phiên toà:* Bà Mào Thị Chiến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Đỗ Hoàng Giang**- Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn,tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/HSST ngày 15/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 04/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A Kh**; Sinh năm 1966 tại Lai Châu;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Trung Chải, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Thào A S (đã chết) và bà: Giàng Thị D, sinh năm 1935; Vợ: Giàng Thị D, sinh năm 1970; Con: Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tuyên phạt 13 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 07/3/2022 bị cáo chấp hành xong trở về địa phương, đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2024, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

** Người làm chứng:*

- Anh Giàng A T, sinh năm 1970

Trú tại: Bản Nậm Sảo 2, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do)

* Người bào chữa cho bị cáo Thào A Kh: Bà Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ, ngày 20/02/2024, Thào A Kh chở con từ nhà tại bản Trung Chải, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn đến trường để đi học. Sau khi đưa con đi học Kh quay về, khi đi đến Quốc lộ 4H, Thào A Kh để xe máy trên đường rồi đi bộ vào nhà Giàng A T sinh năm 1970 trú tại bản Nậm Sảo 2, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn để chơi. Quá trình nói chuyện Kh nói nhà có con trâu đang bị ghẻ nên xin T ít thuốc phiện về để chữa bệnh cho trâu thì T đồng ý. Sau đó Giàng A T đưa cho Thào A Kh 01 gói nhựa thuốc phiện được gói bằng mảnh nilon màu trắng, Kh cầm gói thuốc phiện cho vào túi áo ngực phía bên trái đang mặc trên người rồi đi về. Khi Thào A Kh đi ra đến hiên nhà T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ gói nhựa thuốc phiện của Thào A Kh.

Công an huyện Nậm Nhùn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và lập biên bản niêm phong vật chứng và tạm giữ 01 gói nhựa thuốc phiện của của Thào A Kh.

Cùng ngày 20/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong xác định khối lượng. Tại bản giám định số 12 ngày 20/02/2024 của giám định viên tư pháp kết luận: gói chất nhựa dẻo màu nâu đen có mùi hắc nghi là thuốc phiện thu giữ của Thào A Kh sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 2,41 gam và thống nhất trích 0,45 gam chất chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ của Thào A Kh gửi làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 247/GĐ-KTHS ngày 23/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Chất nhựa dẻo màu nâu đen có mùi hắc thu giữ của Thào A Kh gửi đến giám định là ma tuý; loại: thuốc phiện. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số 12/CT - VKS ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Thào A Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):

...

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thào A Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thào A Kh từ 16 tháng đến 20 tháng tù; áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, về án phí đề nghị miễn án phí cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự, xử phạt mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo; áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Gia đình bị cáo sống tại khu vực kinh tế đặc biệt khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A Kh.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa và lời trình bày của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân bị cáo Thào A Kh nghiện ma tuý, nên khoảng 09 giờ ngày 20/02/2024, tại khu vực bản Nậm Sảo 2, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu Thào A Kh đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,41 gam thuốc phiện, thì bị Tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số thuốc phiện của Thao A Kh, mục đích bị cáo tàng trữ thuốc phiện để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của bị cáo Thào A Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma tuý còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình và xã hội. Nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân nghiện ma tuý nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, sống tại khu vực đặc biệt khó khăn. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thào A Kh có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà lại phạm tội, vì vậy cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt, áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo Thào A Kh là dân tộc

thiểu số, sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn không biết chữ, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và đề nghị miễn án phí đối với bị cáo theo quy định là phù hợp, do vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

1,96 gam thuốc phiện còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vật chứng còn lại và vỏ bì sau khi mở niêm phong vụ Thào A Kh, sinh năm 1966, trú tại bản Trung Chải, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, hành vi tàng trữ tái phép chất ma túy bị bắt ngày 20/02/2024.

Xét thấy đây là số ma túy vật chứng còn lại của vụ án và vỏ bì không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tiêu hủy.

Theo lời khai của Thào A Kh số thuốc phiện bị thu giữ bị cáo xin của Giàng A T, trú tại bản Nậm Sảo 2, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn ngày 20/02/2024. Quá trình trao đổi không có ai chứng kiến, tại cơ quan điều tra Giàng A T không thừa nhận đã cho Thào A Kh số thuốc phiện trên. Trong hồ sơ vụ án chỉ có lời khai của Thào A Kh, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên không có cơ sở để xử lý Giàng A T theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo Thào A Kh sống tại khu vực kinh tế đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thào A Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Thào A Kh 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/02/2024.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 1,96 gam thuốc phiện được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vật chứng còn lại và vỏ bì sau khi mở niêm phong vụ Thào A Kh, sinh năm 1966, trú tại bản Trung Chải, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt ngày 20/02/2024. Mặt sau của bì niêm phong các mép được dán kín, trên mép dán của bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng dán đè lên, trên mảnh giấy màu trắng có thể hiện chữ ký, họ tên của: Lò Văn Ví, Vũ Mạnh Hiếu, Đỗ Hoàng Giang, Nguyễn Thành Đạt, Lò Văn Quý, điểm chỉ ngón trỏ phải của Thào A Kh và đóng 02 dấu hình tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 15/5/2024 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A Kh.

4. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Bằng